

CHIẾN LƯỢC SỐ CỦA ĐAN MẠCH VÀ NHỮNG GỢI MỞ ĐỐI VỚI VIỆT NAM

ThS NGUYỄN THỊ HƯƠNG (*)

Tóm tắt: Đan Mạch là quốc gia dẫn đầu thế giới về phát triển chính phủ điện tử trong năm 2018 và năm 2020. Bài viết giới thiệu mục tiêu, nội dung trọng tâm của Chiến lược số và kinh nghiệm triển khai thực hiện Chiến lược số của Đan Mạch, trên cơ sở đó gợi mở một số vấn đề có thể tham khảo trong quá trình xây dựng và phát triển Chiến lược số của Việt Nam.

Từ khóa: Chiến lược số; Đan Mạch; điện tử.

Abstract: Denmark was a world leader in e-Government development in 2018 and 2020. The article introduces the objectives and key contents of the Danish Digital Strategy and experience in implementing the Digital Strategy, and, on that basis, suggests a number of topics that can be referenced to in the construction and development of Vietnam's Digital Strategy.

Keywords: Digital Strategy; Denmark; electronics.

Ngày nhận bài: 27/7/2020 Ngày biên tập: 04/9/2020 Ngày duyệt đăng: 15/9/2020

Trong 20 năm qua, Đan Mạch đã thực hiện quá trình chuyển đổi hoạt động của chính phủ sang mô hình quản trị, truyền thông và dịch vụ công số rất hiệu quả. Cụ thể của quá trình chuyển đổi đó là, quy định tài khoản bắt buộc của công dân đối với các khoản thanh toán từ chính quyền (NemKonto); giải pháp xác thực điện tử an toàn (NemID), mỗi người đều có một phương tiện nhận dạng cá nhân và xác thực trực tuyến an toàn; thiết lập một số cổng thông tin phổ biến như dữ liệu sức khỏe cá nhân (sundhed.dk), một điểm truy cập duy nhất vào tất cả các dịch vụ công (borger.dk) và cổng dịch vụ công dành riêng cho các doanh nghiệp (virk.dk). Các công cụ và tài liệu học tập kỹ thuật số dành cho mọi người được phổ biến rộng khắp; nhiều dữ liệu cơ bản của khu vực công là trực tuyến và truy cập miễn phí⁽¹⁾.

1. Tầm nhìn, mục tiêu Chiến lược số của Đan Mạch

Chiến lược số của Đan Mạch⁽²⁾ xác định tầm nhìn dài hạn và nhất quán, đó là số hóa khu vực công sẽ tạo ra giá trị và tăng trưởng kinh tế, cung cấp những giải pháp cải tiến và

đảm bảo độ tin cậy của người dân Đan Mạch trong xã hội số. Số hóa cung cấp các dịch vụ công chất lượng tốt hơn và làm cho khu vực công gắn kết, hiệu quả hơn, tạo ra giá trị cho các cá nhân và doanh nghiệp. Chiến lược số giai đoạn 2016-2020 của Đan Mạch đặt ra ba mục tiêu quan trọng:

Một là, các giải pháp kỹ thuật số phải bảo đảm dễ sử dụng, nhanh chóng và chất lượng cao. Số hóa khu vực công làm tăng giá trị thực sự cho cuộc sống của người dân. Khu vực công phải cung cấp các giải pháp phúc lợi và các dịch vụ số chất lượng cao. Số hóa sẽ trợ giúp cải thiện chất lượng dịch vụ công và mọi người tiếp cận dễ dàng. Các cấp chính quyền sẽ chia sẻ thông tin dữ liệu và phối hợp với nhau để phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn.

Hai là, số hóa khu vực công phải cung cấp điều kiện tốt cho tăng trưởng kinh tế. Số hóa sẽ giúp điều hành doanh nghiệp dễ dàng và góp phần vào mục tiêu giảm gánh nặng hành chính cho cộng đồng doanh nghiệp; các doanh nghiệp báo cáo với cơ quan công quyền qua hệ thống tự động. Tất cả các giải pháp phục vụ doanh nghiệp được tích hợp trong cổng thông tin Virk.dk và các doanh nghiệp được hỗ trợ đầy đủ cho quá trình chuyển đổi số của

(*) Trường Chính trị tỉnh Bắc Giang

họ. Cộng đồng doanh nghiệp có quyền truy cập vào nhiều dữ liệu khu vực công hơn, tạo ra cơ hội đổi mới và kinh doanh mới cho các doanh nghiệp.

Ba là, an ninh thông tin và độ tin cậy luôn được chú trọng. Nâng cao ý thức bảo vệ, bảo mật thông tin trong một xã hội số được đặt ra ngày càng cao. Độ tin cậy mà người dân đối với khu vực công là nền tảng phúc lợi xã hội. Đan Mạch luôn tập trung cải thiện bảo mật thông tin trong khu vực công và nâng cao năng lực kỹ thuật số của công dân và các doanh nghiệp; xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật số cho khu vực công đáp ứng nhu cầu sử dụng cho tất cả các đối tượng có trình độ từ thấp đến cao.

2. Nội dung Chiến lược số của Đan Mạch

2.1. Xây dựng khu vực công số đơn giản và thân thiện với người dùng

Đáp ứng việc người dân có thể tự giao dịch với chính quyền trên internet trong một số lượng lớn các dịch vụ thông dụng, điều này là thiết thực và tiết kiệm thời gian cho người dân, doanh nghiệp và chính quyền⁽³⁾. Do đó, khu vực công cần cải thiện các dịch vụ số để thuận tiện trong giao dịch giữa người dùng và khu vực công. Đồng thời, số hóa có thể được sử dụng như một đòn bẩy để cải thiện giao dịch giữa các cấp chính quyền và sự phối hợp giữa các ngành, địa phương. Thường xuyên đo lường mức độ thân thiện của người dùng với các dịch vụ công số; trợ giúp kịp thời những thông tin phản hồi của người dùng. Các dịch vụ công gắn kết tới người dân và doanh nghiệp rõ ràng, cụ thể để người dùng nhận được thông tin đầy đủ, an toàn và tin cậy. Hướng dẫn quy trình thủ tục đầy đủ, chi tiết cho một dịch vụ và gồm cả các dịch vụ liên quan tiếp theo, để người dùng biết phải làm những gì khi tham gia thực hiện các giao dịch với khu vực công.

2.2. Sử dụng dữ liệu hiệu quả và xử lý tình huống nhanh chóng

Thời gian phản hồi và đáp ứng là một trong những tiêu chí quan trọng trong một xã hội số⁽⁴⁾. Lượng dữ liệu khổng lồ thuộc trách nhiệm quản lý hành chính công được sử dụng rộng rãi để mang lại lợi ích cho công dân và doanh nghiệp. Đơn giản hóa các quy tắc, các

quy trình sử dụng dữ liệu để giảm gánh nặng hành chính, thời gian xử lý, làm cho công dân và doanh nghiệp thấy thời gian xử lý của chính quyền ngắn hơn và thường nhận được phản hồi ngay lập tức. Thông tin đăng ký của công dân và doanh nghiệp với khu vực công được trao đổi rộng rãi trong hệ thống các cấp chính quyền; công dân và doanh nghiệp sẽ không phải mất thời gian gửi cùng một thông tin đã có trong một cơ quan đăng ký đến những nơi khác. Xây dựng khung pháp lý cho một xã hội số được cập nhật, điều chỉnh phù hợp để mở rộng việc chia sẻ dữ liệu cần thiết giữa các ngành và cơ quan chức năng, nhằm tạo ra giá trị cho cá nhân và xã hội.

2.3. Cung cấp dịch vụ phúc lợi tốt hơn và gắn kết hơn

Số hóa giúp cải thiện các dịch vụ phúc lợi, như trao đổi dữ liệu sức khỏe liên quan giữa bệnh viện tuyến trên và dịch vụ y tế địa phương, cũng như trao đổi thông tin đối với các dịch vụ phúc lợi xã hội khác. Nhiều dịch vụ phúc lợi được triển khai trên quy mô lớn, đã tạo ra nhiều cơ hội mới cho các doanh nghiệp, cung cấp thêm kinh nghiệm và cơ hội xuất khẩu trên thị trường toàn cầu⁽⁵⁾. Cung cấp tài liệu và công cụ học tập kỹ thuật số cho các đối tượng trên các lĩnh vực như trường học và các tổ chức giáo dục; trẻ em, giáo viên được sử dụng các công cụ kỹ thuật số và tài liệu học tập điện tử, hỗ trợ thực hành và giảng dạy chất lượng cao. Đồng thời, Đan Mạch rất chú ý nâng cao năng lực sử dụng công nghệ số cho đội ngũ nhân viên khu vực công trong hỗ trợ, hướng dẫn công dân sử dụng các cổng thông tin, các công cụ và dịch vụ phúc lợi xã hội, cũng như hỗ trợ trong giao dịch với chính quyền.

2.4. Thúc đẩy chuyển đổi số trong cộng đồng doanh nghiệp

Khu vực công đóng vai trò quan trọng trong quá trình chuyển đổi số của các doanh nghiệp thông qua giao dịch trực tuyến và hóa đơn điện tử bắt buộc trong giao dịch với các tổ chức và chính quyền. Số hóa khu vực công góp phần nâng cao mức độ số hóa của các doanh nghiệp, giúp điều hành doanh nghiệp dễ dàng, tăng năng suất và phát triển kinh doanh, cũng như khả năng cạnh tranh cho

các doanh nghiệp Đan Mạch⁽⁶⁾. Số hóa cung cấp cơ hội giảm gánh nặng hành chính của các doanh nghiệp. Các doanh nghiệp thường xuyên phải báo cáo thông tin, dữ liệu cho chính quyền, nên việc thay thế báo cáo thủ công bằng báo cáo kinh doanh tự động, dữ liệu liên quan được lấy trực tiếp từ các hệ thống riêng của doanh nghiệp đã góp phần tiết kiệm thời gian cho doanh nghiệp và cung cấp kịp thời các tài liệu cần thiết cho các cơ quan công quyền.

2.5. Dữ liệu số khu vực công đóng vai trò như một động lực tăng trưởng kinh tế

Đan Mạch tiến hành xây dựng cơ sở dữ liệu (số khu vực công chất lượng cao, các doanh nghiệp có thể sử dụng dữ liệu để tối ưu hóa quy trình kinh doanh và phát triển các sản phẩm, dịch vụ mới, tạo ra giá trị cho công dân và cộng đồng doanh nghiệp⁽⁷⁾). Triển khai chương trình xây dựng dữ liệu số cơ bản, các doanh nghiệp, công dân và chính quyền có quyền truy cập vào các hệ thống dữ liệu cơ bản, đồng thời thường xuyên cải thiện khả năng truy cập của các doanh nghiệp vào dữ liệu của khu vực công, mang lại tiềm năng tăng trưởng cho các doanh nghiệp và thúc đẩy việc sử dụng dữ liệu ngày càng tăng. Định hướng xây dựng các thành phố thông minh, sử dụng các công nghệ mới trong quản lý lưu lượng, thu thập, hiển thị và sử dụng dữ liệu của khu vực công; cải thiện hiệu quả sử dụng năng lượng, quản lý chất thải và thiết kế kiến trúc đô thị thân thiện.

2.6. Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành, lĩnh vực đồng bộ, hiệu quả

Dữ liệu về ngành, lĩnh vực rất quan trọng đối với các quyết định của chính quyền địa phương và đóng vai trò then chốt trong chiến lược của khu vực công mà chính quyền, các doanh nghiệp và công dân có thể khai thác nhằm quản trị hiệu quả và giảm chi phí xã hội⁽⁸⁾. Đã thực hiện việc cải thiện chất lượng và chia sẻ dữ liệu hữu dụng; khắc phục các bộ dữ liệu phân tán, chất lượng thông tin không đồng nhất gây khó khăn trong quản lý và duy trì nhiều hệ thống cơ sở dữ liệu khác nhau, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý trong các ngành, lĩnh vực. Đồng thời, cơ sở dữ liệu được cải thiện sẽ cung cấp cơ hội kinh

doanh mới cho các doanh nghiệp, tối ưu hóa hoạt động của họ và cung cấp giải pháp cho các hệ thống hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu sẵn có.

2.7. Bảo mật và bảo vệ an toàn dữ liệu khu vực công

Đan Mạch đặt mục tiêu bảo mật thông tin trong khu vực công rất khắt khe để người dân và doanh nghiệp cảm thấy tin cậy và an toàn khi sử dụng các dịch vụ công số⁽⁹⁾. Khu vực công phải bảo vệ dữ liệu người dùng và phải luôn được cải thiện, do số hóa gia tăng cũng mang đến nguy cơ các loại tội phạm mới, gây ra rủi ro, thiệt hại cho các cá nhân, doanh nghiệp và cơ quan công quyền. Quản lý an toàn thông tin về công dân và doanh nghiệp, bảo đảm dữ liệu bí mật về công dân và doanh nghiệp, việc truy cập dữ liệu được thực hiện theo một quy trình nhất quán, chỉ những nhân viên có liên quan mới có quyền truy cập dữ liệu về công dân và doanh nghiệp. Biện pháp nhận dạng kỹ thuật số an toàn và bắt buộc là cơ sở để công dân và các doanh nghiệp giao dịch an toàn với chính quyền và giao tiếp với nhau.

2.8. Xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật số hiện đại, mạnh mẽ

Xây dựng khung kiến trúc công nghệ thông tin (CNTT) giúp việc tích hợp các hệ thống CNTT với nhau dễ dàng, đơn giản và an toàn, tạo cơ sở cho việc chia sẻ dữ liệu hiệu quả hơn trong khu vực công⁽¹⁰⁾. Cơ sở hạ tầng CNTT được xây dựng đồng bộ; các thành phần và hệ thống cơ sở hạ tầng riêng lẻ được liên kết chặt chẽ; các cơ quan chức năng dễ dàng xác định trạng thái hoạt động của từng hệ thống; được kiểm tra thường xuyên và luôn được cải thiện.

2.9. Cơ hội số cho mọi người

Việc sử dụng các công nghệ số gia tăng theo cấp số nhân trong toàn xã hội Đan Mạch; người dân và doanh nghiệp ngày càng thích ứng với những thay đổi do cơ hội số hóa đem lại⁽¹¹⁾. Đan Mạch định hướng xây dựng xã hội số, đảm bảo cá nhân có thể sử dụng thành thạo các kỹ năng; việc giáo dục kỹ thuật số cho trẻ em bắt đầu ngay từ khi còn ở trường mầm non và trong toàn hệ thống giáo dục. Đồng thời, đã xây dựng hệ thống trợ

giúp hữu dụng; trợ giúp các kỹ năng sử dụng kỹ thuật số cho các đối tượng, kể cả những cá nhân có khó khăn khi sử dụng công nghệ mới để giao dịch với chính quyền; trợ giúp các cá nhân và doanh nghiệp đều hướng đến thông tin an toàn trong một xã hội số; nâng cao kiến thức cho các cá nhân về hành vi trực tuyến an toàn; bảo vệ bí mật kinh doanh.

3. Những thành công trong triển khai Chiến lược số của Đan Mạch

Thứ nhất, Chính phủ Đan Mạch cam kết mạnh mẽ với Chiến lược số từ quan điểm gắn với mục tiêu tăng trưởng kinh tế và cách tiếp cận theo hướng hợp tác, đặc biệt là trong lĩnh vực kinh doanh. Năm 2011, Đan Mạch đã thành lập Hội đồng tư vấn, bao gồm lãnh đạo doanh nghiệp và các chuyên gia CNTT để đưa ra các khuyến nghị về số hóa trong 8 lĩnh vực phù hợp tiềm năng cạnh tranh như: hàng hải; công nghiệp sáng tạo; nước, sinh học và môi trường; thực phẩm; chăm sóc sức khỏe; năng lượng và khí hậu; kinh tế du lịch; CNTT và phát triển kỹ thuật số⁽¹²⁾.

Thứ hai, xây dựng kế hoạch hành động và lộ trình thực hiện Chiến lược. Chính phủ Đan Mạch đề ra chiến lược cho sự phát triển kỹ thuật số dựa trên các khuyến nghị của Hội đồng tư vấn. Tầm nhìn xác định Đan Mạch phải là một quốc gia tiên phong về kỹ thuật số; tạo ra và khai thác lợi ích của số hóa nhanh nhất và tốt nhất, tạo lợi thế cho doanh nghiệp, cá nhân và toàn xã hội; trở thành một trong những quốc gia hàng đầu châu Âu về phát triển các tiện ích truyền thông và dữ liệu để tạo ra sự tăng trưởng kinh tế và việc làm⁽¹³⁾.

Thứ ba, triển khai Chương trình đóng góp sáng kiến quốc gia trong thực hiện Chiến lược số như: phủ sóng di động và băng thông rộng trong cả nước với 8 sáng kiến; tăng cường sử dụng CNTT và dữ liệu trong kinh doanh với 4 sáng kiến thúc đẩy số hóa trong kinh doanh; bảo mật kỹ thuật số với 3 sáng kiến đã được đưa ra nhằm mục đích hỗ trợ doanh nghiệp phát triển và bảo mật toàn diện; ứng dụng các kỹ năng số và tài nguyên học tập với 2 sáng kiến nhằm hỗ trợ các kỹ năng kỹ thuật số⁽¹⁴⁾.

Thứ tư, thành lập Quỹ đổi mới Đan Mạch (tổ chức tài trợ nghiên cứu và đổi mới); thu hút đầu tư cho Quỹ lên tới 10,61 triệu EURO,

là một khoản đầu tư vào mục tiêu tìm kiếm giải pháp đổi mới thực hiện Chiến lược, giải quyết những thách thức lớn trong khu vực doanh nghiệp và xã hội nói chung, như “Made Digital” là một trong những dự án đầu tư lớn, với gần 500 ứng dụng và là sự hợp tác tài chính lớn nhất trong lịch sử của Quỹ⁽¹⁵⁾.

Thứ năm, tiếp cận các kỹ năng số phù hợp là một trong những yếu tố quan trọng nhất của quá trình chuyển đổi số và là một lĩnh vực trọng tâm của Chính phủ. Các tổ chức giáo dục, các công ty tư nhân hợp tác để nhiều người chọn các chương trình giáo dục kỹ thuật số phù hợp với nhu cầu của khu vực tư nhân. Chính phủ cũng thành lập Hội đồng khởi nghiệp, trong đó đưa ra các khuyến nghị cho Chính phủ về cách thức tăng cường các điều kiện cho các doanh nhân tập trung vào khai thác tiềm năng, vốn và tăng trưởng⁽¹⁶⁾.

Thứ sáu, Đan Mạch có những quy định bắt buộc tương tác giữa chính phủ số và công dân số. Cùng với khu vực tư nhân, các tổ chức công và các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương đều tận dụng các cơ hội do số hóa cung cấp. Chiến lược số giai đoạn 2016-2020 đặt ra hướng đi cho các nỗ lực số hóa khu vực công của Đan Mạch và sự tương tác của họ với các doanh nghiệp và ngành công nghiệp. Cùng với các doanh nghiệp và các tổ chức công ở cấp địa phương, khu vực và chính quyền Trung ương, hàng ngày tận dụng các cơ hội do số hóa cung cấp đã giúp xây dựng nền tảng kỹ thuật số của Đan Mạch mạnh mẽ và an toàn⁽¹⁷⁾.

4. Một số gợi mở đối với Việt Nam

Một là, Chính phủ cần sớm ban hành Chiến lược số quốc gia với tầm nhìn dài hạn, xác định rõ mục tiêu, yêu cầu, lộ trình thực hiện cụ thể cho từng giai đoạn. Thành lập Tổ tư vấn của Chính phủ là các doanh nhân, chuyên gia hàng đầu về CNTT để tham mưu về Chiến lược số quốc gia và Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược, hướng tới một Việt Nam số, với nền kinh tế, xã hội số. Trước mắt, tập trung triển khai có hiệu quả Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Hai là, xây dựng môi trường pháp lý, chính sách bảo đảm an toàn, tin cậy cho chuyển đổi số quốc gia. Nghiên cứu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, tổ chức; về định danh và xác thực điện tử; về quyền sở hữu tài sản số. Ban hành các quy chuẩn về chuẩn hóa, phát triển, kết nối, chia sẻ, cập nhật dữ liệu; trách nhiệm, phân cấp quản lý dữ liệu số. Quy chế phối hợp trong xây dựng cơ sở dữ liệu ở tất cả các cấp, các ngành ở khu vực công và tư. Triển khai Chương trình đóng góp sáng kiến quốc gia trong thực hiện Chiến lược số, thu hút và phát huy trí tuệ, năng lực sáng tạo của đội ngũ chuyên gia trong hiến kế các giải pháp triển khai Chiến lược số.

Ba là, Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành xây dựng đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia trên các lĩnh vực từ Trung ương đến địa phương, hình thành các hệ thống dữ liệu tin cậy, ổn định của Nhà nước, doanh nghiệp. Các bộ, ngành xây dựng khung kiến trúc dữ liệu đối với từng ngành, lĩnh vực, xác định rõ trách nhiệm cập nhật cơ sở dữ liệu của các cấp, tránh thông tin của cơ sở dữ liệu bị lạc hậu, không đúng với hiện trạng, giảm giá trị khai thác, tra cứu, đáp ứng yêu cầu theo Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ quy định về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

Bốn là, đầu tư triển khai hạ tầng băng thông rộng quốc gia chất lượng cao trên phạm vi toàn quốc; phát triển mạng 5G, cáp quang đến tận gia đình; wifi công cộng tốc độ cao. Phát triển hạ tầng điện toán đám mây cho cả khu công và khu vực tư, đáp ứng việc giao dịch giữa công dân, doanh nghiệp với các cơ quan nhà nước thông qua các ứng dụng, dịch vụ di động, có thể truy cập thông tin và giao dịch với các cơ quan nhà nước bất cứ khi nào và bất cứ ở đâu, bằng các thiết bị thông minh cá nhân. Đơn giản hóa tối đa các thủ tục hành chính, kết hợp việc chia sẻ và sử dụng lại dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước và đẩy mạnh ứng dụng chứng thực bản sao điện tử, thanh toán điện tử để giảm những thủ tục hành chính không cần thiết cho người dân và doanh nghiệp.

Năm là, xây dựng chương trình đào tạo kỹ năng số cho doanh nghiệp và công dân, hình thành doanh nghiệp số, công dân số. Cần quy định bắt buộc và tăng dần số giao dịch điện tử bắt buộc giữa doanh nghiệp và công dân với các cơ quan nhà nước. Hỗ trợ chuyển đổi số trong các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, thúc đẩy thay đổi mô hình kinh doanh, quy trình sản xuất sản phẩm, nâng cao năng suất lao động, phát triển thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp, giảm gánh nặng hành chính bằng công nghệ số. Tạo các ưu đãi về thuế, phí cho doanh nghiệp trong việc sử dụng các dịch vụ số.

Sáu là, tập trung chỉ đạo thực hiện các biện pháp nâng cao các chỉ số phát triển chính phủ điện tử theo đánh giá của Liên hợp quốc, bao gồm ba nhóm chỉ số thành phần về dịch vụ công trực tuyến, hạ tầng viễn thông và nguồn nhân lực. Đặc biệt, cần chú ý những chỉ số giảm điểm ở Việt Nam trong năm 2020: chỉ số dịch vụ công trực tuyến giảm từ 0.7361 điểm xuống còn 0.6529 điểm, thứ hạng dịch vụ công trực tuyến giảm từ vị trí 64 xuống vị trí 81 so với năm 2018⁽¹⁸⁾. Mặt khác, cần quan tâm các chỉ số thành phần mới bổ sung của chỉ số dịch vụ công trực tuyến như: chỉ số tham gia điện tử, chỉ số dữ liệu chính phủ mở... nhằm hướng tới hình thành một chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số./.

Ghi chú:

(1), (2), (3), (4), (5), (6), (7), (8), (9), (10), (11), (17), *Chiến lược số của Đan Mạch 2016-2020*, tr.13, tr.14, tr.21, tr.25, tr.28, tr.35, tr.38, tr.41, tr.47, tr.51, tr.55, tr.5. Truy cập tại: https://digst.dk/media/16165/ds_singlepage_uk_web.pdf.

(12), (13), (14), (15), (16), *Đan Mạch hướng tới một Chiến lược phát triển kỹ thuật số*, tr.6, tr.7, tr.7, tr.19, tr.18. Truy cập tại: https://ec.europa.eu/futurium/en/system/files/ged/dk_country_analysis.pdf.

(18) *Báo cáo khảo sát của Liên hợp quốc về chính phủ điện tử năm 2020*, bảng 2, tr.266.